

Số: 16/2021/QĐST-DS

*Thuỷ Nguyên, ngày 09 tháng 8 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần P; Địa chỉ trụ sở chính: Số 41 (Tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của Tòa nhà) và số 45 L, phường B, quận C, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần P.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Minh T1 - Chức vụ: Cán bộ THN hiện trường Ngân hàng Thương mại Cổ phần P; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 40/2019/UQ-CT.HĐQT ngày 04/11/2019 và số 30.3/2021/UQ-OCB ngày 30/3/2021).

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn T1 sinh năm 1981 và bà Cao Thị H sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn 6, xã H1, huyện T3, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo ủy quyền của bà Cao Thị H: Ông Nguyễn Văn T1 (Giấy ủy quyền ngày 30/7/2021).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Văn D sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị Y sinh năm 1954; Địa chỉ: Thôn 6, xã H1, huyện T3, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Y: Ông Nguyễn Văn T1 sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn 6, xã H1, huyện T3, thành phố Hải Phòng (Giấy ủy quyền ngày 30/7/2021).

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn T1 và bà Cao Thị H phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền nợ gốc của hợp đồng tín dụng số 394-VM/2020/HĐTD-CN ngày 22/9/2020 tính đến hết ngày 30/7/2021 là 568.630.000 đồng.

2.2. Kể từ ngày 31 tháng 7 năm 2021, ông Nguyễn Văn T1 và bà Cao Thị H còn tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn (nếu có) của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Phương án trả nợ cụ thể như sau: Ông Nguyễn Văn T1 và bà Cao Thị H phải trả nợ gốc lãi đến hạn theo hợp đồng tín dụng đã ký trước ngày 15 hàng tháng tính từ ngày 15/8/2021. Chậm nhất đến ngày 15/8/2022 ông Nguyễn Văn T1 và bà Cao Thị H phải tất toán toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P.

2.4. Trường hợp ông Nguyễn Văn T1 và bà Cao Thị H vi phạm bất kỳ một nghĩa vụ nào đã nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần P có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 394-VM/2020/BĐ ngày 22/9/2020 đã ký giữa ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Y - bên thế chấp và Ngân hàng Thương mại Cổ phần P - bên nhận thế chấp. Tài sản thế chấp bao gồm là quyền sử dụng 102,4 m<sup>2</sup> đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 461/2 tờ bản đồ số 04 tại Thôn 6, xã H1, huyện T3, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 114514 do Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp ngày 02/02/2018 cho người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ông Nguyễn Văn D và vợ là bà Nguyễn Thị Y.

2.5. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Văn T1 và bà Cao Thị H phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P.

2.6. Về án phí: Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền tạm ứng án phí 14.335.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007392 ngày 04/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Ông Nguyễn Văn T1 và bà Cao Thị H nhận nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm, số tiền án phí ông Nguyễn Văn T1 và bà Cao Thị H

phải nộp là 13.373.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Trung Hiếu**

